CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (HSX: PSH)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	4,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-14.8%	**-29.0%**	**-40.7%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	4,340 - 11,950
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	568
Số lượng CPLH (CP)	126,169,780
KLGD BQ 20 phiên (CP)	467,640
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.71
EPS	-6,026
P/E	-0.7

Tỷ suất lợi nhuận

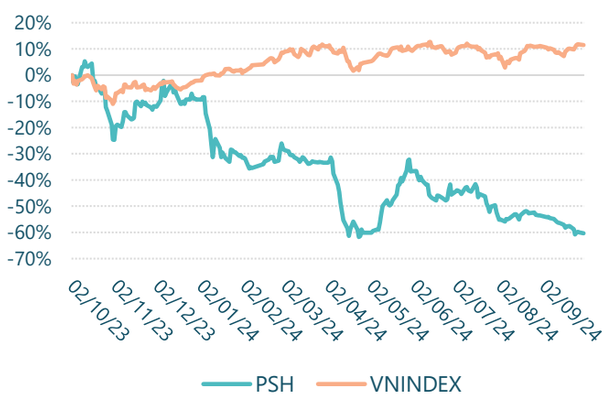

Doanh thu thuần

Q3/24

93.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 44.3 | 89.7%

YoY: ▼818 | -89.7%

LN gộp

Q3/24

-14.2

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 59.1 | 80.7%

YoY: ▼122 | -113%

LN trước thuế

Q3/24

-183

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 161 | 46.9%

YoY: ▼196 | -1505%

Nợ/VCSH

Q3/24

940%

YoY: +/-▲ 150%

ROE (TTM)

Q3/24

-53.2%

YoY: +/-▼ 15.3%

ROA (TTM)

Q3/24

-7.0%

YoY: +/-▼ 1.7%

Kết quả kinh doanh Q3/24

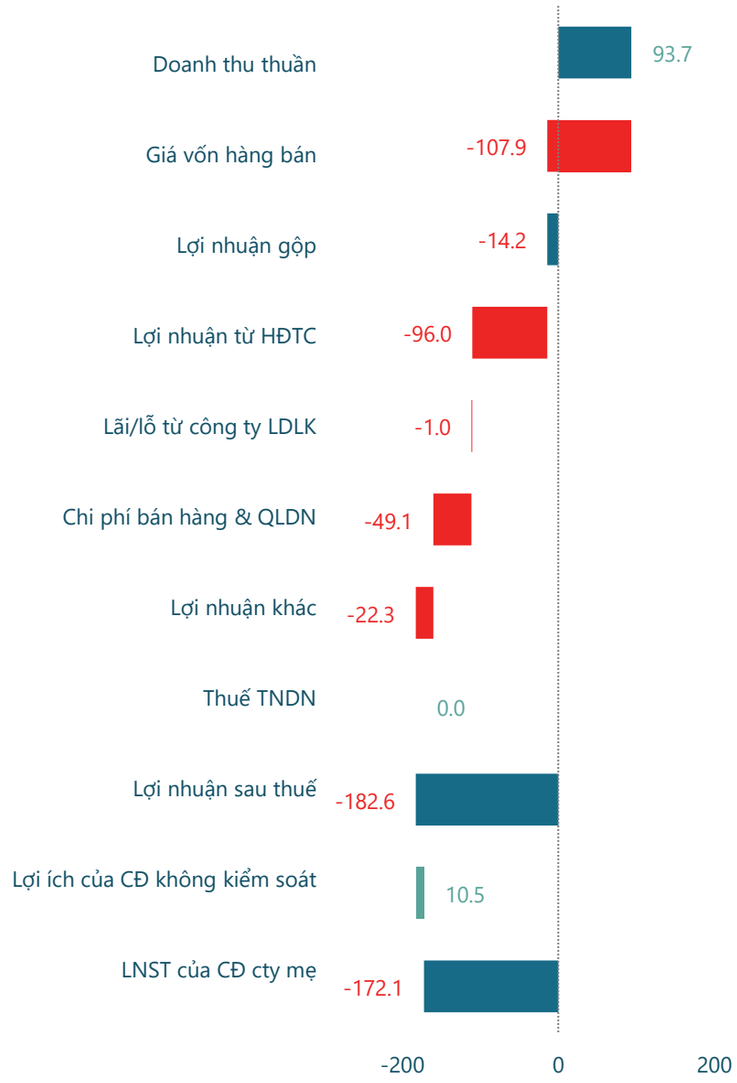

CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (HSX: PSH)

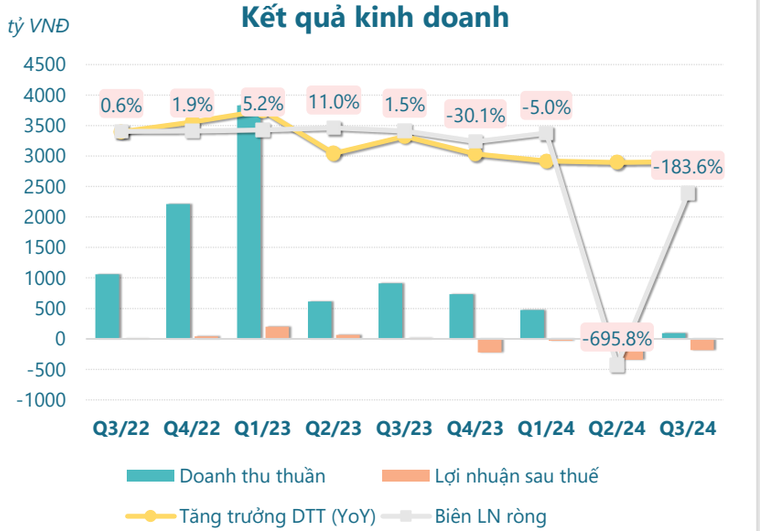

Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** tăng thêm 183.0 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 1044% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 95.97 tỷ đồng** tăng thêm 137.1 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 49.31 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 22.32 tỷ đồng** giảm đi 21.18 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 18.32 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

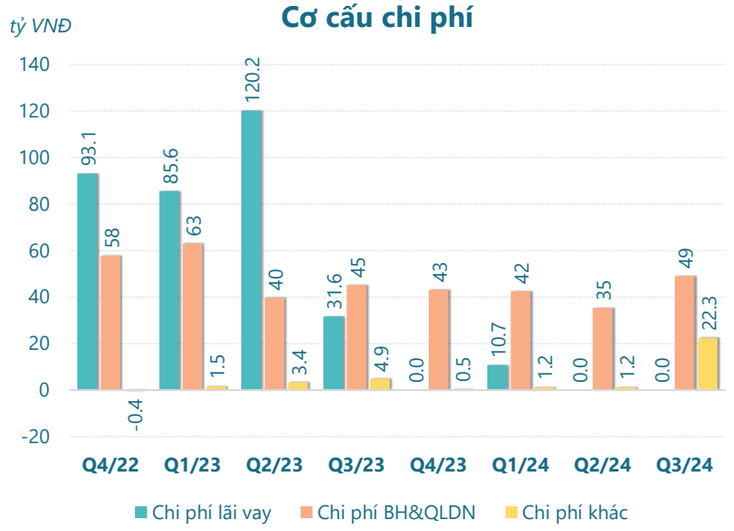

Kết quả kinh doanh của **PSH** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **93.72 tỷ đồng** giảm đi **89.7%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ 182.6 tỷ đồng**, **giảm sút 1722%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **619.0 tỷ đồng** thấp hơn 88.5% so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 9 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **619.0 tỷ đồng** thấp hơn 88.5% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -556.0 tỷ đồng** thấp hơn

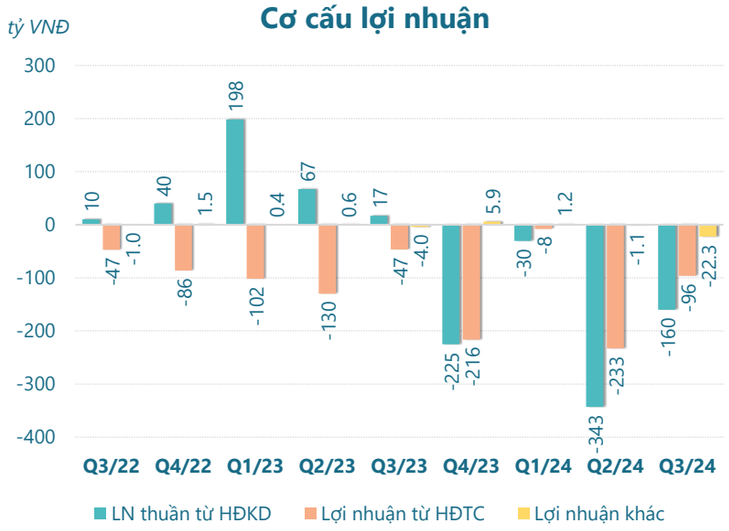

Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **0.00 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và thấp hơn 100.0% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **49.10 tỷ đồng** tăng thêm 39.2% so với kỳ trước và cao hơn 8.65% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **22.32 tỷ đồng** tăng thêm 1686% so với kỳ trước và cao hơn 360% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (HSX: PSH)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**93.7**	**49.4**	**89.7%**	**912**	**-89.7%**	**619**	**5,361**	**-88.5%**
Giá vốn hàng bán	108	123	-12.3%	805	-86.6%	684	4,657	-85.3%
Lợi nhuận gộp	-14.2	-73.3	80.7%	108	-113%	-65.5	704	-109%
Doanh thu HĐTC	6.26	-0.64	1078%	4.19	49.4%	11.3	12.1	-6.8%
Chi phí TC	102	232	-55.9%	50.8	101%	348	290	20.1%
Chi phí lãi vay	0	0.00		31.6	-100%	10.7	237	-95.5%
LN trong công ty LKLD	**-1.03**	**-1.56**	**33.8%**	**1.22**	**-185%**	**-4.61**	**3.71**	**-224%**
Chi phí bán hàng	25.7	26.5	-3.0%	36.1	-28.8%	84.5	110	-23.2%
Chi phí QLDN	**23.4**	**8.80**	**166%**	**9.11**	**157%**	**42.4**	**38.0**	**11.5%**
LN thuần từ HĐKD	-160	-343	53.3%	17.0	-1043%	-534	282	-289%
Lợi nhuận khác	**-22.3**	**-1.14**	**-1857%**	**-4.00**	**-458%**	**-22.3**	**-3.01**	**-642%**
LN trước thuế	-183	-344	46.9%	13.0	-1505%	-556	279	-299%
Lợi nhuận sau thuế	**-183**	**-344**	**46.9%**	**11.3**	**-1716%**	**-556**	**278**	**-300%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-172**	**-344**	**50.0%**	**13.3**	**-1394%**	**-540**	**280**	**-293%**

